

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU ĐẦU TƯ ADAMAS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU ĐẦU TƯ ADAMAS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ADAMAS EXPORT IMPORT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ADAMAS EII., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 2400899554

3. Ngày thành lập: 03/12/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Ga Phố Tráng, Tổ dân phố Đại Phú 2, Thị Trấn Vôi, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4610
3.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn Chi tiết: Chăn nuôi lợn	0145
4.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
5.	Sản xuất thảm, chăn, đệm Chi tiết: Sản xuất thảm tấm, thảm lau chân	1393
6.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
7.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
8.	Sản xuất giày, dép	1520
9.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò Chi tiết: Chăn nuôi trâu bò	0141
10.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Xây dựng các công trình dân dụng và công trình công nghiệp;	4299
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; (Trừ hoạt động đấu giá tài sản)	8299
12.	Hoàn thiện sản phẩm dệt Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Dệt, tẩy, nhuộm, in khăn mặt, ruy băng, vải;	1313(Chính)

13.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn thảm treo tường, thảm trải sàn	4641
14.	Sản xuất sợi	1311
15.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
16.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
17.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
18.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030
19.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
20.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Mua bán chất tẩy rửa, mua bán hóa chất (trừ loại Nhà nước cấm); - Mua bán nguyên liệu, phụ liệu liên quan đến ngành dệt may;	4669
21.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: mua bán các loại máy móc, thiết bị phụ tùng liên quan đến ngành dệt may;	4659
23.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
24.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
25.	Cho thuê xe có động cơ	7710
26.	Bốc xếp hàng hóa	5224
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
28.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
29.	Chăn nuôi gia cầm	0146
30.	Chăn nuôi khác	0149
31.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
32.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
33.	In ấn	1811
34.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
35.	Giáo dục nhà trẻ	8511
36.	Giáo dục mẫu giáo	8512
37.	Giáo dục tiểu học	8521
38.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
39.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
40.	Đào tạo sơ cấp	8531
41.	Đào tạo trung cấp	8532
42.	Đào tạo cao đẳng	8533
43.	Đào tạo đại học	8541
44.	Đào tạo thạc sỹ	8542
45.	Đào tạo tiến sỹ	8543

46.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
47.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
48.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Trung tâm ngoại ngữ, tin học - Thành lập trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp	8559
49.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục chi tiết: - Tư vấn giáo dục - Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên - Dịch vụ tư vấn du học	8560
50.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản, Quản lý bất động sản, Sàn giao dịch bất động sản, Tư vấn bất động sản	6820
51.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
52.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (Trừ hoạt động của trung tâm giới thiệu việc làm)	7810
53.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
54.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: - Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước - Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài	7830
55.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
56.	Quảng cáo	7310
57.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập; hoạt động thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; tư vấn chứng khoán)	7490
58.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
59.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
60.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
61.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ THỊ TRÀ MI	Thôn Đông Trù, Xã Đông Hội, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	135.000	1.350.000.000	15,000	001188001247	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	135.000	1.350.000.000	15,000		
2	NGUYỄN THỊ HÒA	Số 18, Tổ 10, Phường Phúc Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	315.000	3.150.000.000	35,000	027183000067	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	315.000	3.150.000.000	35,000		

3	HOÀNG VĂN HƯỞNG	Tổ Dân Phố Đại Phú 2, Thị Trấn Vôi, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	50,000	121367765
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	50,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG VĂN HƯỞNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/11/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 121367765

Ngày cấp: 21/11/2017

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ Dân Phố Đại Phú 2, Thị Trấn Vôi, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ Dân Phố Đại Phú 2, Thị Trấn Vôi, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang